

XÂY DỰNG LUẬN CỨ KHOA HỌC ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CƠ SỞ HẠ TẦNG GIAO THÔNG VẬN TẢI TUYẾN HÀNH LANG VEN BIỂN VỮNG TÀU - TÂN THÀNH GIAI ĐOẠN TỪ NAY ĐẾN NĂM 2010 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN 2020

Cơ quan thực hiện: Viện quy hoạch và Quản lý Giao thông vận tải – Trường ĐH Giao thông vận tải HN

Chủ nhiệm đề tài: Ths. Nguyễn Văn Thụ

Thời gian thực hiện: Từ tháng 6/2009 đến tháng 10/2010.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Bước sang thế kỷ 21, “Thế kỷ của biển và đại dương”, khai thác biển đã trở thành vấn đề quan trọng mang tính chất chiến lược của hầu hết các quốc gia trên thế giới, kể cả các quốc gia có biển và các quốc gia không có biển. Trong điều kiện các nguồn tài nguyên trên đất liền đang ngày càng cạn kiệt, các nước ngày càng quan tâm tới biển. Trong những năm qua, Đảng và nhà nước ta đã đề ra những chủ trương, chính sách, biện pháp quan trọng nhằm quản lý, bảo vệ, khai thác biển. Với ý nghĩa cực kỳ quan trọng đó Bộ Chính trị BCH trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam đã đề ra nghị quyết 03-NQ/TW ngày 6/5/1993 về một số nhiệm vụ phát triển kinh tế biển trong những năm trước mắt, trong đó khẳng định rằng, phải đẩy mạnh phát triển kinh tế biển đi đôi với tăng cường khả năng bảo vệ chủ quyền và lợi ích quốc gia. Song song với nhiệm vụ đó là bảo vệ tài nguyên và môi trường sinh thái biển, phấn đấu trở thành một nước mạnh về biển vào năm 2020. Thực hiện Nghị quyết của Bộ chính trị, thủ tướng Chính phủ đã ra Chỉ thị số 399 ngày 5/8/1993 về một số nhiệm vụ phát triển kinh tế biển trong những năm trước mắt và Chỉ thị 171/TTg năm 1995 triển khai Nghị Quyết 03-NQ/TW.

Đối với bất cứ một nền kinh tế biển nào cũng gắn bó chặt chẽ với hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông vận tải (GTVT) phục vụ kinh tế biển. Ở nước ta trong những năm qua đã đẩy mạnh công tác nghiên cứu cơ bản về tài nguyên biển và bảo vệ môi trường biển, xây dựng kết cấu hạ tầng biển gắn với việc phát triển mạnh các ngành dịch vụ, xây dựng các tuyến đường ven biển, trong đó đã có một số tuyến vận tải cao tốc trên biển. Tăng cường khả năng quốc phòng an ninh trên biển, khả năng tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn và

phòng chống thiên tai. Trong thực tế nhiều quy hoạch đã được phê duyệt nhưng hiện nay vẫn nhiều bất cập và thiếu đồng bộ trong việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông phục vụ cho phát triển kinh tế biển và đặc biệt là đối với cảng biển.

Phát huy GTVT có ý nghĩa mở đường và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nhưng trải qua một thời kỳ dài phát triển GTVT ở các tỉnh, từ giai đoạn lập quy hoạch đến khi đầu tư xây dựng và khai thác đã gặp những bất cập: vừa đầu tư xây dựng đã lạc hậu hay đầu tư quá sớm không khai thác hết công suất thiết kế, chính vì vậy cần có những nghiên cứu khoa học chuyên sâu đầy đủ và có tầm nhìn chiến lược làm cơ sở cho các quyết định chính sách đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng GTVT nói chung và phục vụ phát triển kinh tế biển nói riêng. Đối với tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là khu kinh tế hạt nhân và vùng trọng điểm phía Nam. Để phục vụ cho công tác quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch GTVT của tỉnh nhằm đảm bảo phát triển bền vững và đầu tư hiệu quả. Căn cứ vào chỉ thị triển khai thực hiện nghị quyết số 09/NQ/TW của BCH TW về chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020, Nghị quyết 03-NQ/TW, và được phê chuẩn của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, sở KH&CN chủ quản, Sở GTVT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã phối hợp với trường Đại học GTVT Hà Nội tiến hành nghiên cứu đề tài “Xây dựng luận cứ khoa học đầu tư phát triển bền vững cơ sở hạ tầng GTVT tuyến hành lang ven biển Vũng Tàu - Tân Thành từ nay đến năm 2020”.

II. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN

1. Mục tiêu của đề tài

Mục tiêu của dự án qua phân tích hiện trạng kinh tế xã hội và giao thông Bà Rịa - Vũng Tàu và tuyến hành lang ven biển Vũng Tàu - Tân Thành qua đó xây dựng các tiêu chí đánh giá phát triển bền vững cơ sở hạ tầng giao thông vận tải tuyến hành lang kinh tế ven biển Vũng Tàu - Tân Thành đến 2010 và tầm nhìn đến 2020.

2. Những nội dung chính của đề tài

Phần 1: Phân tích đánh giá hiệu quả kinh tế xã hội và giao thông vận tải tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và hành lang kinh tế ven biển Vũng Tàu - Tân Thành.

- Phân tích đánh giá điều kiện môi trường tự nhiên tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Phân tích đánh giá hiện trạng phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và hành lang kinh tế biển Vũng Tàu - Tân Thành.
- Phân tích đánh giá hiện trạng phát triển giao thông vận tải tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Phần 2: Xây dựng tiêu chí đánh giá phát triển bền vững cơ sở hạ tầng giao thông vận tải tuyến hành lang kinh tế ven biển Vũng Tàu - Tân Thành.

- Tổng quản về phát triển bền vững.
- Dự báo phát triển kinh tế, xã hội, môi trường và giao thông vận tải vùng kinh tế ven biển Vũng Tàu - Tân Thành.
- Xây dựng các tiêu chí đánh giá phát triển bền vững cơ sở hạ tầng giao thông vận tải tuyến hành lang ven biển Vũng Tàu - Tân Thành.
- Trình tự đầu tư các dự án quy hoạch cơ sở hạ tầng giao thông vận tải tuyến hành lang ven biển Vũng Tàu - Tân Thành đến năm 2020.
- Đề ra các giải pháp, xây dựng mô hình thử nghiệm.

3. Phương pháp nghiên cứu

- Đối với phần 1: Phương pháp thống kê, phân tích, so sánh và đánh giá số liệu.
- Đối với phần 2: Ngoài phương pháp so sánh có phương pháp dự báo định lượng, định tính; phương pháp dự báo chuyên gia; dự báo phát triển kinh tế; ...

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Trong những năm gần đây Bà Rịa - Vũng Tàu là địa phương có mức độ GDP cao trong cả nước. Một phần lợi thế của Tỉnh về dầu khí, du lịch và cảng biển, ... theo quyết định của chính phủ về việc định hướng phát triển hệ thống cảng 5 nhóm trên địa bàn Tỉnh trong tương lai là cửa ngõ hàng hải của khu vực phía nam. Vì vậy, nhằm tận dụng những lợi thế đó thì việc tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật nói chung và hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông vận tải (CSHT GTVT) phục vụ cho hệ thống cảng biển nhóm 5 trên địa bàn Tỉnh nói riêng hoàn chỉnh và hiện đại là một mục tiêu vô cùng quan trọng, các quan điểm để xem xét là:

- Một là: CSHT GTVT phải được ưu tiên đầu tư phát triển trước một bước để thúc đẩy phát triển KT-XH nói chung và ngành vận tải nói riêng.
- Hai là: Việc phát triển CSHT GTVT phải được dựa trên nhu cầu vận tải của khu vực nghiên cứu, cùng với các cơ sở hạ tầng khác thúc đẩy sự phát triển KT-XH và để khai thác tối đa tiềm năng sẵn có về cảng biển của Tỉnh.
- Ba là: Mạng lưới GTVT phục vụ cảng biển còn phải đảm bảo chức năng kết nối, kết hợp với mạng lưới GTVT phục vụ các ngành khác và mạng lưới ngành.

– Bốn là: Chiến lược xây dựng CSHT GTVT phải đồng bộ với chiến lược phát triển cảng biển của Tỉnh trong tương lai.

– Năm là: Việc phát triển hệ thống CSHT GTVT phục vụ cảng biển phải đem lại hiệu quả KT-XH tổng hợp.

Đề xuất các kịch bản phát triển CSHT GTVT: Tuyến hành lang ven biển Vũng Tàu- Tân Thành bao gồm các cụm cảng lớn:

- Cụm cảng Mỹ Xuân - Phú Mỹ.
- Cụm cảng Cái Mép.
- Cụm cảng Vũng Tàu Sông Dinh.

Để phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ cho các cụm cảng trên đề xuất các kịch bản như sau:

Kịch bản 1: Đến năm 2020 chưa có đường sắt với 2 phương án:

– Phương án 1.1: Hàng hoá được vận chuyển trực tiếp từ các cụm cảng đến các tuyến đường liên vùng.

– Phương án 1.2: Ngoài các tuyến đường trong phương án 1.1 đề xuất tuyến đường liên cảng.

Kịch bản 2: Đến năm 2020 có đường sắt với 2 phương án:

– Phương án 2.1: Đường sắt được thiết kế với các ga Phú Mỹ, Long Hương, Bến Đình.

– Phương án 2.2: Nối các đường ray vào các tuyến nhánh của các khu vực cụm cảng.

Kết luận: Sau khi đề xuất xem xét những ưu điểm và nhược điểm thì Kịch bản 2 về phát triển cơ sở hạ tầng có thêm đường sắt trong khu vực tuyến hành lang ven biển Vũng Tàu - Tân Thành là không đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững.

2. Kiến nghị

– Theo kịch bản phát triển cơ sở hạ tầng giao thông cho có đường bộ chưa có xây dựng tuyến đường sắt.

– Với kịch bản xây dựng thêm các tuyến đường sắt thì các tuyến đường bộ vẫn phát triển giống phương án 1.1 và 1.2 đồng thời xây dựng hệ thống đường liên cảng và đầu tư xây dựng thêm tuyến đường sắt đảm bảo nhận một phần nhu cầu vận tải cho hành lang Tp. Hồ Chí Minh - Biên Hòa - Vũng Tàu.

– Ngoài việc xem xét xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông vận tải trong vùng phù hợp với phương án trên thì cần phải căn cứ vào quy hoạch

tổng thể hệ thống giao thông vận tải Bà Rịa - Vũng Tàu và quy hoạch hệ thống giao thông vận tải toàn vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, cụ thể:

+ Xây dựng tuyến đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu, đường vành vùng phía Nam đi qua địa phận Tỉnh.

+ Danh mục các tuyến đường theo quy hoạch nút giao thông và đường trên quốc lộ 51 và các cảng Quy hoạch trong tuyến hành lang.

+ Xây dựng hệ thống nút giao thông giữa các tuyến quốc lộ với các tuyến đường Tỉnh hợp lý nhằm làm tăng khả năng thông qua và đảm bảo an toàn giao thông. Đặc biệt là trên hành lang Quốc lộ 51 hiện nay và các tuyến quy hoạch phát triển.

+ Xem xét việc xây dựng hệ thống bến xe tải tại các khu vực: Bãi xe tải tại Phú Mỹ (khu vực gần nhà máy điện Phú Mỹ, nhà máy thép VinaKyoiei và KCN Mỹ Xuân A); bãi xe tải Tp. Vũng Tàu (khu vực giao nhau giữa đường 30/4 với quốc lộ 51); bãi xe tải tại Phước Hòa tại Khu vực gần cảng đá Phước Hòa và KCN Cái Mép.

– Khảo sát và nạo vét hệ thống các tuyến luồng tàu sông, luồng đường thủy nội địa phục vụ cho việc vận chuyển hàng hoá từ các cụm cảng đi các tỉnh Miền Đông và các tỉnh trong vùng ĐB Sông Cửu Long nhằm đảm bảo việc vận chuyển được thuận tiện hơn theo các luồng tuyến.